

Số: 212 /QĐ-UBND

Bình Phước, ngày 21 tháng 02 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đợt 1)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25/6/2015;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ về quy định một số điều của Luật Đầu tư công;

Căn cứ Quyết định số 2359/QĐ-UBND ngày 22/12/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao kế hoạch vốn đầu tư công năm 2023;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 357/TTr-SKHĐT ngày 15/02/2023,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao chi tiết kế hoạch vốn Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 (đợt 1) là 177.554 triệu đồng, trong đó: ngân sách trung ương 161.336 triệu đồng, ngân sách địa phương 16.218 triệu đồng cho các đơn vị thực hiện (Có biểu chi tiết kèm theo).

Điều 2. Căn cứ kế hoạch vốn được giao, các đơn vị khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện, phấn đấu hoàn thành nhiệm vụ giải ngân kế hoạch vốn năm 2023.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- TTTU, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Huyện ủy, Thị ủy, Thành ủy;
- TT. HĐND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP, các Phòng, Trung tâm;
- Lưu: VT. 11Bình





**KẾ HOẠCH VỐN CHƯƠNG TRÌNH MTQG PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI
VÙNG ĐỒNG BÀO DTTS VÀ MIỀN NÚI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH NĂM 2023**

(Kèm theo Quyết định số 212/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh)

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CÁC ĐƠN VỊ	Tổng cộng các dự án của chương trình		CHI TIẾT THEO DỰ ÁN THÀNH PHẦN														Ghi chú
				Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết		Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS&MN		Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi		Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình				
		Trong đó:														Trong đó:		
		Tổng số	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh		
	TỔNG CỘNG	221.962	201.962	20.000	30.000	3.000	95.000	9.220	60.000	6.000	7.900	790	8.336	918	726	72		
I	Tổng vốn giao đợt 1	177.554	161.336	16.218	27.600	2.760	57.500	5.750	60.000	6.000	7.900	790	8.336	918				
1	Huyện Bù Đốp	17.484	15.895	1.589	3.320	332			11.110	1.111	1.465	146						
2	Huyện Bù Đăng	32.082	29.165	2.917	8.580	858	4.500	450	11.360	1.136	2.525	253	2.200	220				
3	Huyện Bù Gia Mập	57.257	52.052	5.205	5.100	510	25.000	2.500	17.790	1.779	2.262	226	1.900	190				
4	Huyện Đồng Phú	4.334	3.940	394	1.800	180			2.140	214								
5	Huyện Hớn Quản	2.860	2.600	260	2.600	260												
6	Huyện Phú Riềng	2.086	1.896	190	500	50			1.160	116			236	24				
7	Huyện Lộc Ninh	57.935	52.668	5.267	4.480	448	28.000	2.800	16.440	1.644	1.648	165	2.100	210				
8	Thị xã Bình Long	1.606	1.460	146	1.220	122							240	24				
9	Các sở ban ngành	1.910	1.660	250									1.660	250				

Thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ và các dự án thành phần tại Kế hoạch số 42/KH-UBND ngày 10/02/2023 của UBND tỉnh

STT	CÁC ĐƠN VỊ	CHI TIẾT THEO DỰ ÁN THÀNH PHẦN														Ghi chú	
		Tổng cộng các dự án của chương trình			Dự án 1: Giải quyết tình trạng thiếu đất ở, nhà ở, đất sản xuất, nước sinh hoạt		Dự án 2: Quy hoạch sắp xếp, bố trí, ổn định dân cư ở những nơi cần thiết		Dự án 4: Đầu tư cơ sở hạ tầng thiết yếu, phục vụ sản xuất, đời sống trong vùng ĐBDTTS&MN		Dự án 5: Phát triển giáo dục đào tạo nâng cao chất lượng nguồn nhân lực vùng đồng bào DTTS và miền núi		Dự án 6: Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch		Dự án 10: Truyền thông, tuyên truyền, vận động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Kiểm tra, giám sát đánh giá việc tổ chức thực hiện chương trình		
		Tổng số	Trong đó:		Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh	Vốn NSTW		Vốn ngân sách tỉnh
			Vốn NSTW	Vốn ngân sách tỉnh													
9.1	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	955	830	125									830	125			
9.2	Ban Dân tộc	955	830	125									830	125			
II	Số vốn còn lại chưa giao	44.408	40.626	3.782	2.400	240	37.500	3.470							726	72	

Ghi chú: Kinh phí còn lại chưa giao 44 tỷ 408 triệu đồng, trong đó vốn NSTW là 40 tỷ 626 triệu đồng; vốn ngân sách tỉnh là 3 tỷ 782 triệu đồng, sẽ giao chi tiết vốn khi TW có văn hướng dẫn các định mức thực hiện.